**Phụ lục IV**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------**  **GIẤY CHỨNG NHẬN** **CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**  *CERTIFICATE OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS*  ………………………………..  (tên Cơ quan cấp giấy)  **CHỨNG NHẬN** / *CERTIFICATION*  Cơ sở/ *Establishment:*  Mã số/ *Approval number:*  Địa chỉ/ Address:  Điện thoại/ *Tel:*  Fax:  **Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất, kinh doanh sản phẩm:**  *Has been found to be in compliance with food safety regulations for following products:*  1.  2.  3.  Số cấp/ *Number:* / XXXX/ NNPTNT-YYY  Có hiệu lực đến ngày tháng năm  *Valid until (date/month/year)*  (\*) và thay thế Giấy chứng nhận số: ……. cấp ngày tháng năm  *and replaces The Certificate N°……….* *issued on (day/month/year)*   |  |  | | --- | --- | |  | ….., ngày tháng năm/ …., *day/month/year* (Thủ trưởng đơn vị ký tên, đóng dấu) | |
| *XXXX: 4 chữ số của năm cấp giấy*  *YYY: chữ viết tắt tên Tỉnh, Thành phố theo tên viết tắt địa phương, nơi cơ sở SXKD được thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện ATTP.*  *(\*): Ghi trong trường hợp Giấy chứng nhận được cấp lại* |

**Phụ lục V**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*………, ngày……tháng…….năm 201...*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI**

**GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN**

**THỰC PHẨM**

Kính gửi: UBND huyện/thành/thị…………………

1. Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh: …………………………….………………………….…..

…..………………………………………………………………….……………………..……

2. Mã số (*nếu có*): ……………………………………………….……………………...….…..

3. Địa chỉ cơ sở sản xuất, kinh doanh: ………............................................................................

..……………………………………………………………………...…………………………

4. Điện thoại ……..………..Fax …..…...…… Email…………….....………………………….

5. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập: …………………………….…………

..……………………………………………………………………………………………..…..

6. Mặt hàng sản xuất, kinh doanh: ..…………………………………………………………….

Đề nghị …………………………………...cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho cơ sở.

Lý do cấp lại: ………………………………………………………………………..….………

…………….…………………………………………………………………………………….

**Đại diện cơ sở**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Hồ sơ gửi kèm:**

…………………..

…………………..

………………….

**Phụ lục VI**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*………, ngày……tháng…….năm …*

**BẢN THUYẾT MINH**

**Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thuỷ sản**

**I- THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh: …………………………….………….

 …………………………………………………………………………….

2. Mã số (*nếu có*): …………………………………………………………

3. Địa chỉ: …………………………………………………………………

……………………………………………………………………………..

4. Điện thoại:  ……………….. Fax:   …………….. Email: …………….

5. Loại hình sản xuất, kinh doanh

DN nhà nước  DN 100% vốn nước ngoài 

DN liên doanh với nước ngoài  DN Cổ phần 

DN tư nhân  Khác  …………………….

(ghi rõ loại hình)

6. Năm bắt đầu hoạt động: ……………………………………………….

7. Số đăng ký, ngày cấp, cơ quan cấp đăng ký kinh doanh: ……………..

……………………………………………………………………………

8. Công suất thiết kế: ………………………………………………….…

9. Sản lượng sản xuất, kinh doanh (thống kê 3 năm trở lại đây):…………

10. Thị trường tiêu thụ chính: ……………………………..………………

**II. MÔ TẢ VỀ SẢN PHẨM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên sản phẩm sản xuất, kinh doanh | Nguyên liệu/ sản phẩm chính đưa vào sản xuất, kinh doanh | | Cách thức đóng gói  và thông tin ghi trên bao bì |
| Tên nguyên liệu/ sản phẩm | Nguồn gốc/  xuất xứ |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**III. TÓM TẮT HIỆN TRẠNG ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH**

1. Nhà xưởng, trang thiết bị

- Tổng diện tích các khu vực sản xuất, kinh doanh……….. m2 , trong đó:

+ Khu vực tiếp nhận nguyên liệu/ sản phẩm : …………… m2

+ Khu vực sản xuất, kinh doanh : ….…………………… m2

+ Khu vực đóng gói thành phẩm : ………………………. m2

+ Khu vực / kho bảo quản thành phẩm: …………………. m2

+ Khu vực sản xuất, kinh doanh khác : …….…………… m2

- Sơ đồ bố trí mặt bằng sản xuất, kinh doanh:……………………………..

2. Trang thiết bị chính:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên thiết bị | Số lượng | Nước sản xuất | Tổng công suất | Năm bắt đầu  sử dụng |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

3. Hệ thống phụ trợ

- Nguồn nước đang sử dụng:

Nước máy công cộng □ Nước giếng khoan □

Hệ thống xử lý: Có □ Không □

Phương pháp xử lý: ……………………………………………

- Nguồn nước đá sử dụng (*nếu có sử dụng*):

Tự sản xuất □ Mua ngoài □

Phương pháp kiểm soát chất lượng nước đá: ..…………………….

4. Hệ thống xử lý chất thải

Cách thức thu gom, vận chuyển, xử lý:

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

5. Người sản xuất, kinh doanh :

- Tổng số: ………………. người, trong đó:

+ Lao động trực tiếp: …………….người.

+ Lao động gián tiếp: …………… người.

- Số người (chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh) được kiểm tra sức khoẻ theo quy định: ………………..

- Số người (chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh) được cấp giấy xác nhận kiến thức về ATTP: ……………………………………

- Số người (chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh) được miễn cấp giấy xác nhận kiến thức về ATTP: ……………………………………

6. Vệ sinh nhà xưởng, trang thiết bị:

- Tần suất làm vệ sinh:…………… ……………………………………….

- Nhân công làm vệ sinh: ……… người; trong đó …….. của cơ sở và ……… đi thuê ngoài.

7. Danh mục các loại hóa chất, phụ gia/chất bổ sung, chất tẩy rửa-khử trùng sử dụng:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên hóa chất | Thành phần chính | Nước sản xuất | Mục đích  sử dụng | Nồng độ |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

8. Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng (HACCP, ISO,….):……….

9. Phòng kiểm nghiệm

- Của cơ sở □ Các chỉ tiêu PKN của cơ sở có thể phân tích: …

…………………………………………..…………………………………

- Thuê ngoài □ Tên những PKN gửi phân tích: …………….….

……………………………………………………………………………..

10. Những thông tin khác:...……………………………………………….

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trên là đúng sự thật./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**  *(Ký tên, đóng dấu)*  *\* |